

Góc nhìn tu sĩ Phật giáo gốc Do Thái về cuộc chiến tranh Israel - Hamas

ISSN: 2734-9195 14:29 07/03/2025

Tôi không phải là người Do Thái sùng đạo - tôi là một tu sĩ Phật giáo đang ứng dụng thực tiễn triết lý đạo Phật từ bi, trí tuệ, hùng lực, tự do, bình đẳng.

Tôi thường chỉ viết về các chủ đề Phật giáo cho blog này, cố gắng hết sức để tránh các tuyên bố chính trị dưới hình thức này hay hình thức khác. Nhưng tôi đã suy nghĩ về cuộc chiến tranh Israel-Hamas trong thời gian qua và theo dõi các cuộc biểu tình trong khuôn viên trường đại học nổ ra sau đó.

Tôi đã đấu tranh qua lại giữa việc chia sẻ tư duy của mình và giữ cho blog này là một khu vực không xung đột. Một phần lý do khiến tôi ngần ngại là vì biết có bao nhiêu đồng nghiệp theo đạo Phật không đồng tình với quan điểm của tôi - và tôi không muốn xa lánh bạn bè một cách không cần thiết. Nhưng tôi vừa hoàn thành việc quay một khóa học cho Tạp chí Tricycle: The Buddhist Review về mối quan hệ giữa các đức tính và cuộc sống trọn vẹn, và một trong những đức tính và đầy lòng dũng cảm.

Vì thế, tôi đã quyết định trở nên dũng cảm - vứt bỏ sự thận trọng và để mọi thứ diễn ra theo ý muốn. Một người bạn theo đạo Phật trực tuyến biết suy nghĩ của tôi về vấn đề này đã gợi ý rằng tôi cần quyết định xem mình là người theo đạo Phật hay đạo Do Thái. Rõ ràng là tôi là cả hai và không có ý định từ bỏ một phần quan trọng của bản thân để được chấp thuận hoặc tỏ ra chính xác về mặt chính trị. Tôi thấy thương cho những sinh viên Do Thái cảm thấy cần phải chìm đắm hoặc phủ nhận các khía cạnh di sản và bản sắc của mình để hòa nhập với nhóm bạn bè. Tôi đoán tuổi già là một điều may mắn - tôi đã quá già để lo lắng về việc liệu mình có hòa nhập được ở đâu không.

Nếu đây không phải là chủ đề bạn quan tâm, vui lòng ngừng đọc ngay bây giờ - tôi chỉ muốn trút bỏ một điều gì đó và không có ý định viết về nó nữa.

Nếu bạn yêu cầu tôi lập danh sách các chính sách chính trị, tôn giáo và xã hội của Israel mà tôi không chấp nhận hoặc các chính trị gia Israel mà tôi không thích, thì danh sách đó sẽ khá dài. Nhưng tôi ngờ rằng nó sẽ dài bằng danh

sách các chính sách xã hội, chính trị và kinh tế của Hoa Kỳ và các chính trị gia mà tôi không chấp nhận, hoặc các chính sách chính trị, xã hội và kinh tế của Trung Quốc mà tôi không đồng ý.

Điều quan trọng nhất là không có bất kỳ bất đồng nào trong số này khiến tôi nghĩ rằng Israel, Hoa Kỳ hoặc Trung Quốc không có quyền tồn tại hoặc bảo vệ chính mình và lợi ích của mình. Ý tưởng cho rằng chỉ riêng Israel đã mất quyền tồn tại vì đây là “*dự án thực dân định cư*” (settler colonialist project) chỉ có thể được coi là đúng nếu chúng ta cũng đồng ý rằng các dự án “*thực dân định cư*” (settler colonialist) khác như Hoa Kỳ, Canada, mọi quốc gia Nam Mỹ, Úc và New Zealand cũng đã mất quyền tồn tại vì những lý do tương tự. Và cả Nga, Trung Quốc và tất cả các đế chế khác đã phát triển qua nhiều thế kỷ khi họ sáp nhập và tái định cư các vùng lãnh thổ lân cận - họ cũng từng - và theo nhiều cách vẫn - là các dự án thực dân định cư.

Người ta có thể thông cảm với hoàn cảnh khốn khổ của những người tị nạn Palestine đã chạy trốn hoặc bị trục xuất khỏi Israel trong cuộc xung đột Israel - Hamas khốc liệt nhất từ năm 1948. Tuy nhiên, chúng ta phải nhớ rằng, một số lượng tương đương người Do Thái Mizrahi đã bị trục xuất khỏi các quốc gia Hồi giáo trong cuộc chiến đó. Israel đã tiếp nhận 850.000-1.000.000 người Do Thái bị trục xuất khỏi các quốc gia Trung Đông và biến họ thành công dân Israel.



Ảnh minh họa (sưu tầm)

Hầu hết người Israel là hậu duệ của những người Do Thái đã sống hàng thế kỷ ở Trung Đông và không có mối liên hệ lịch sử nào với châu Âu. Các quốc gia Ả

Rập xung quanh - Syria, Ai Cập, Lebanon, Jordan - không cho phép người tị nạn Palestine trở thành công dân của quốc gia họ và giữ họ trong các trại tị nạn xung quanh biên giới Israel. Họ hứa rằng những người tị nạn Palestine sẽ trở về nhà sau khi họ đánh bại Israel trên chiến trường - điều mà họ không thể thực hiện được.

Tình hình này không khác mấy so với tình hình do cuộc chia cắt Ấn Độ và Pakistan cực kỳ bạo lực sau khi Lịch sử Ấn Độ độc lập bắt đầu khi Ấn Độ trở thành quốc gia độc lập trong Khối Thịnh vượng chung Anh vào ngày 15 tháng 8 năm 1947. Hàng triệu người Hồi giáo đã chạy trốn hoặc bị trục xuất khỏi Ấn Độ và chuyển đến Pakistan, trong khi một số lượng tương tự tín đồ đạo Hindu đã chạy trốn khỏi Pakistan đến Ấn Độ. Người ta ước tính rằng 14,5 triệu người đã phải di dời trong cuộc xung đột đó. Không ai trong số những người tị nạn đó và con cháu của họ đòi quyền được hồi hương.

Chiến tranh có hậu quả của chúng. Ý tưởng khôi phục lại biên giới lịch sử sau khi lịch sử đã chuyển tiếp có một cái tên - chủ nghĩa phi bản sắc. Khẳng định của chính khách người Đức, nhà độc tài Adolf Hitler (1889-1945) rằng Sudetenland và Áo là một phần của Đế tam Đế chế (Đức Quốc Xã), hay khẳng định của Tổng thống Nga Vladimir Putin rằng Ukraine là một phần của Nga là những ví dụ về chính sách phi bản sắc. Yêu sách của Palestine đối với Israel cũng không khác gì.

Nhiệm vụ ban đầu của Liên hợp quốc thành lập Israel đã chia lãnh thổ Transjordan do Anh nắm giữ thành hai quốc gia - một phần tư lãnh thổ sẽ trở thành nhà nước Do Thái Israel và ba phần tư còn lại sẽ trở thành Palestine. Không phải Israel đã ngăn cản nhà nước Palestine hình thành - thế giới Ả Rập không bao giờ sẵn sàng chấp nhận bất kỳ sự phân chia nào cho phép Israel tồn tại và phần còn lại của sự phân chia trở thành Jordan ngày nay. Những nỗ lực tạo ra giải pháp hai nhà nước - giống như những nỗ lực tại Oslo và Trại David - đã kết thúc trong thất bại phần lớn vì Tổ chức Giải phóng Palestine không thể từ bỏ các yêu cầu tối đa của mình để chấp nhận một thỏa thuận được làm trung gian, bao gồm từ bỏ cái gọi là *"quyền hồi hương"* (right to return) của người Palestine.



Ảnh: existentialbuddhist.com

Trong nhiều năm qua, kinh nghiệm của Israel với hai cuộc nổi dậy ở Bờ Tây nhắm vào thường dân Israel và các cuộc tấn công liên tiếp từ các lực lượng ủy nhiệm của Iran như Hamas, nhóm vũ trang Hồi giáo người Palestine đang kiểm soát dải Gaza và Hezbollah (Đảng của thánh) là những người chịu tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng Hồi giáo Iran do đại giáo chủ Khomeini lãnh đạo đã khiến dư luận Israel ngày càng thiên về cánh hữu, do đó dư luận không còn ủng hộ giải pháp khả thi duy nhất trong tương lai, đó là giải pháp hai nhà nước.

Hamas đã bất ngờ tấn công miền Nam Israel vào ngày 7/10/2023 đã củng cố lập trường này của Israel, với hậu quả đáng tiếc là có thể trì hoãn việc thành lập nhà nước Palestine trong ít nhất một hoặc hai thập kỷ nữa. Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu là một chính trị gia với ba tội danh nhận hối lộ, tham nhũng và lạm dụng tín nhiệm, hoài nghi và ích kỷ, nhưng bạn không thể đổ lỗi cho dư luận Israel hiện tại về giải pháp hai nhà nước cho ông ta.

Điều tôi phàn nàn nhiều nhất (trong số nhiều điều) với Thủ tướng Benjamin Netanyahu là chính quyền của ông ta đã không bảo vệ được biên giới Israel với Gaza vào ngày 7 tháng 10 năm 2023. Nếu các lực lượng Phòng vệ Israel (IDF) được bố trí hợp lý và có thể phản ứng phù hợp, họ có thể đẩy lùi hiệu quả cuộc tấn công của Hamas mà không phải chịu những tổn thất khủng khiếp sau đó của Israel. Khi đó, phản ứng của Israel đối với ngày 7/10/2023 có thể bị hạn chế và im lặng hơn - chỉ cần trả đũa - mà không cần đến cuộc xâm lược toàn diện đã giết chết và di dời rất nhiều người.

Khi Hamas, tổ chức khủng bố Hồi giáo do Iran tài trợ - một tổ chức giống như Anh em Nhà nước Hồi giáo ở Iraq và Syria (ISIS) mong muốn thành lập một nhà nước Hồi giáo trên toàn thế giới - và trong trường hợp của Hamas, là việc loại

bỏ, trục xuất, khuất phục hoặc cải đạo người Do Thái ở khắp mọi nơi - tấn công Israel vào ngày 7/10/2023 trong một cuộc tấn công vô cớ khiến hơn 1.200 người Israel thiệt mạng, tấn công 8.000 tên lửa vào Israel và bắt cóc hàng trăm công dân Israel - nó đã trở thành mục tiêu hợp pháp của quân đội Israel. Israel có mọi quyền giải tán và tước vũ khí của tổ chức duy nhất trong khu vực có ý định diệt chủng thực sự. Bạn có thể tưởng tượng Hoa Kỳ sẽ phản ứng thế nào trước một cuộc tấn công tương tự trên đất Mỹ không?

Khi chiến tranh bắt đầu chống lại kẻ thù đã xây dựng 400-500 dặm đường hầm bên dưới cơ sở hạ tầng dân sự và sử dụng trường học, nhà thờ Hồi giáo, bệnh viện và các cơ sở của Cơ quan cứu trợ và việc làm của Liên hợp quốc cho người tị nạn Palestine (UNRWA) làm nơi trú ẩn an toàn cho 30.000 chiến binh của mình, thì không có cách nào để tránh được số lượng thương vong dân sự khá cao. Đây là bản chất của chiến tranh đô thị hiện đại. Mặc dù tôi sẽ không bảo vệ mọi quyết định chiến thuật và chiến lược của Israel, nhưng tôi xin nhắc nhở độc giả rằng lực lượng đồng minh trong Thế chiến II có thể đã gây ra tới 1.500.000 thương vong dân sự khi họ ném bom các thành phố của Đức và Nhật Bản để chấm dứt chiến tranh.

Mặc dù 34.000 thương vong có vẻ là nhiều và là nguyên nhân gây ra đau buồn và hối tiếc thực sự - con số này nhỏ so với số thương vong trong các cuộc chiến tranh Trung Đông gần đây khác: hơn 500.000 trong cuộc nội chiến Syria, 377.000 trong cuộc nội chiến Yemen, 90.000 trong cuộc nội chiến Lebanon, 500.000 trong cuộc chiến tranh Iran-Iraq. Đây không phải là "*diệt chủng*" mà là kết quả có thể mong đợi của chiến tranh đô thị. Điều này không phải để phủ nhận có thể có các đơn vị và cá nhân Các lực lượng Phòng vệ Israel (IDF) đã phạm tội ác chiến tranh hoặc một số chính sách của Israel có thể đã vi phạm các quy tắc chiến tranh hiện đại - cũng không phải để nói rằng chính sách chiến tranh của Israel là đúng đắn về mặt chiến lược.

Đại tướng David Petraeus, cựu giám đốc Cơ quan tình báo trung ương Mỹ (CIA) và những người khác đã đưa ra những lời chỉ trích sâu sắc về chiến lược của Israel. Nhưng bên trong mọi cuộc chiến đôi khi đều phạm tội ác chiến tranh, hành động tàn bạo và mắc phải những sai lầm về chiến thuật và chiến lược. Israel không đáng trách hơn các quốc gia khác - bao gồm cả Hoa Kỳ - về vấn đề này. Hãy nhớ Dresden, thành phố thủ phủ của Bang tự do Sachsen tại Đức, Hiroshima, một tỉnh của Nhật Bản, nằm ở tiểu vùng Sanyo, vùng Chugoku trên đảo Honshu, Thảm sát Mỹ Lai (My Lai Massacre), khu vực thôn Mỹ Lai thuộc xã Sơn Mỹ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi) và Abu Ghraib - nhà tù khét tiếng về tra tấn, Abu Ghraib, một thành phố của Iraq.

Và bây giờ là những tiếng nói của sinh viên Mỹ phản đối cuộc chiến này. Tôi đã phản đối cuộc chiến tranh Việt Nam và Iraq của Mỹ - tôi đã tổ chức cuộc biểu tình phản chiến đầu tiên tại trường đại học của mình vào năm 1965. Tôi có thể hiểu rằng sinh viên rất khó chịu trước cảnh quay về những người Palestine phải di dời, bị thương và thiệt mạng cũng như sự phá hủy rộng rãi cơ sở hạ tầng Dải Gaza - vùng đất đông dân và đau thương nhất hành tinh.

Nếu tất cả những gì họ vang ca giai điệu chính trong phong trào chống lại cuộc chiến tại Việt Nam năm 1969, ca khúc *"Give peace a chance"* (Hãy cho hòa bình một cơ hội) của John Lennon khi vang lên đã làm thay đổi thế giới, thay đổi góc nhìn của nhiều người Mỹ về cuộc chiến tranh mà chính phủ Mỹ đang thực hiện ở Việt Nam và bày tỏ hy vọng về giải pháp hai nhà nước, tôi sẽ có thể thông cảm với họ hơn.

Nhưng khi họ yêu cầu các trường đại học Mỹ thoái vốn khỏi nền dân chủ duy nhất ở Trung Đông, hoặc rằng Israel không có quyền tồn tại như quê hương Do Thái cổ đại và là nơi ẩn náu cho những người Do Thái bị đàn áp ở khắp mọi nơi, hoặc rằng Hoa Kỳ ngừng hỗ trợ một đồng minh được bao quanh bởi các lực lượng ủy nhiệm của Iran nhằm mục đích phá hủy đất nước này - thì họ mất đi mọi sự thông cảm mà tôi có thể dành cho họ.

Lễ kỷ niệm ngày 7 tháng 10 của sinh viên như một chiến thắng cho những người bị áp bức khiến tôi nhớ đến lễ kỷ niệm của nhà triết học, nhà sử học tư tưởng, nhà văn, nhà hoạt động chính trị, và nhà phê bình văn học người Pháp Michael Foucault's (1926-1984) về sự lên nắm quyền của nhà lãnh đạo tôn giáo và chính trị người Iran Ayatollah Khomeini như một chiến thắng nhân văn vĩ đại - một quan điểm sai lầm sâu sắc về những gì cấu thành nên sự cải thiện nền văn minh hoặc tiếng nói thực sự của người dân Iran.

Và cũng là một sai lầm khi nghĩ rằng một người có thể chống chủ nghĩa phục quốc Do Thái mà không chống lại người Do Thái. Người Do Thái sùng đạo hướng về Jerusalem là trung tâm chính trị, hành chính và tinh thần của Palestine và cầu nguyện theo hướng đó ba lần mỗi ngày và đã làm như vậy trong hàng nghìn năm. Sáng Thế Ký, cuốn đầu tiên của Kinh Thánh Cựu Ước là một cuốn sách về cơ bản là về mối quan hệ của người Do Thái với vùng đất Israel - ví dụ, Ab-ra-ham là con người của lòng tin thể hiện qua sự vâng phục Thiên Chúa đã A xin người Hittites giúp mua một cái hang trong cánh đồng làm chỗ chôn cất bà Sarah như thế nào - ông đã trả bao nhiêu tiền cho họ và ai đã chứng kiến việc mua bán này.

Mỗi bữa tiệc của Lễ Vượt qua theo truyền thống của người Do Thái đều kết thúc bằng *"Next year in Jerusalem!"* (Năm sau ở Jerusalem!) là câu nói mà người Do

Thái chúc nhau suốt hàng nghìn năm vào mỗi dịp lễ Vượt qua, tức dịp lễ quan trọng nhất hằng năm của dân tộc này. Ý tưởng rằng người ta có thể tách Do Thái giáo khỏi mối liên hệ lịch sử của nó với vùng đất Israel là một sự xuyên tạc.

Chúng ta, những người Do Thái, sẽ không bao giờ bị di dời khỏi quê hương lịch sử của mình nữa miễn là chúng ta có khả năng chống lại. Bất kỳ phong trào chính trị nào nghĩ rằng chúng ta sẽ sẵn sàng bị di dời một lần nữa đều không hiểu về lịch sử và quyết tâm của người Do Thái. Và bất kỳ ai tin rằng người Do Thái sẽ sẵn sàng sống trong một quốc gia không phải Do Thái với đa số là người Palestine thì đang sống trong một câu chuyện cổ tích. Điều đó sẽ không bao giờ xảy ra - và bám víu vào tưởng tượng đó là trở ngại chính đối với việc thành lập một nhà nước Palestine.

Tôi không phải là người Do Thái sùng đạo - tôi là một tu sĩ Phật giáo đang ứng dụng thực tiễn triết lý đạo Phật từ bi, trí tuệ, hùng lực, tự do, bình đẳng. Nhưng tôi là người Do Thái theo dân tộc có mối liên hệ chặt chẽ với dân tộc và di sản của mình. Tôi biết rất rõ về lịch sử Do Thái để biết rằng người Do Thái đã bị phân biệt đối xử và trục xuất khỏi mọi quốc gia châu Âu hoặc Trung Đông nơi họ sinh sống. Đã có những thời kỳ hoàng kim tương đối ở Tây Ban Nha, Ý và những nơi khác, nhưng chúng không bao giờ kéo dài mãi mãi. Cuối cùng chúng cũng kết thúc. Hiện tại là thời kỳ hoàng kim của người Do Thái ở đây tại Hoa Kỳ, nhưng chủ nghĩa bài Do Thái ở cả cánh tả và cánh hữu vẫn tồn tại như một cơn sốt nhẹ và đang bùng phát trở lại. Đối với tôi, điều quan trọng là Israel vẫn là nơi ẩn náu tiềm năng cho người Do Thái tại Hoa Kỳ nếu mọi thứ ở đây cuối cùng trở nên tồi tệ. Việc duy trì quê hương lịch sử của chúng ta là rất quan trọng để đảm bảo sự tồn tại liên tục của người Do Thái như một dân tộc.

Không có điều nào trong số này là phủ nhận sự đồng cảm với người Palestine ở Dải Gaza nằm kẹp giữa lãnh thổ Ai Cập, Israel và Địa Trung Hải và các vùng lãnh thổ bị chiếm đóng. Tôi hy vọng cuộc sống và điều kiện của họ được cải thiện và cầu chúc họ hòa bình ở đất nước độc lập của riêng họ. Mong rằng điều đó sẽ đến sớm hơn là muộn. Một số điều này sẽ đòi hỏi một sự thay đổi chính trị lớn ở Israel. Một số điều này sẽ đòi hỏi người Palestine phải chấp nhận rằng họ sẽ phải sống cạnh một nhà nước Do Thái là Israel. Nếu có thể có 23 quốc gia trên thế giới là "*Cộng hòa Hồi giáo*" (Islamic Republics) hoặc có Hồi giáo là quốc giáo được ghi nhận trong Hiến pháp, chắc chắn sẽ có chỗ cho một nhà nước Do Thái.

Tác giả: *Seth Zuihō Segall là một nhà sư Phật giáo Thiền tông và nhà tâm lý học lâm sàng, là tác giả khoa học cho Tạp chí Nghiên cứu Chính niệm hàng tháng, là biên tập viên cộng tác cho Tricycle: The Buddhist Review và là người*

lãnh đạo nhóm ngồi thiền Pamsula Zen of Westchester.

Ông đã phục vụ tại khoa lâm sàng của Trường Y khoa Yale trong gần ba thập kỷ. Ông đã nhận được tể độ xuất gia (shukke tokudo, 出家得度) vào năm 2016 và năm 2024 ông đảm nhậm chức Tiền đường Thủ tòa. 前堂首座: Gọi tắt là tiền đường, là vị thủ tòa được phân công lo việc phần phía trước trong Tăng đường của thiền lâm.

Ông là tác giả của các tác phẩm The House We Live In (Equinox, 2023), Buddhism and Human Flourishing (Palgrave MacMillan, 2020), Encountering Buddhism (SUNY Press, 2003). và Living Zen (Rockridge Press, 2020).

Tác giả: **Tiến sĩ Seth Zuihō Segall**

Viết dịch: **Thích Vân Phong**

Nguồn: www.existentialbuddhist.com